TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 11/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Hồng Loan
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Phạm Xoa

+ Ông Huỳnh Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đình Vui** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng *tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Mạnh Lân** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 25/2019/TLST- HS ngày 26/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 28/3/2019 đối với bị cáo:

- Đỗ Thị Thùy A. Sinh ngày: 10.7.1976 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT: Tổ 18 phường Hòa Thuận Đ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng**.** Chỗ ở hiện nay: Khu chung cư Phước L, phòng 605, khu nhà 1, tổ 84 H, Cẩm Lệ, Đà Nẵng Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông : Đỗ K (sinh năm 1953) và bà Trần Thị L (sinh năm 1954), cả hai đều còn sống. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn nhất.Bị cáo có chồng Lương Tấn M (sinh năm 1970) và có 03 con, con lớn nhất sinh 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Nhân thân: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/12/2018, hiện có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

- Bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ 08 phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1973. Địa chỉ: 65 H, tổ 15 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Bà Trần Thị Xuân H, sinh năm 1976. Địa chỉ: 55 H, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Bà Trần Như T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 117/5 Lê Đình L, phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1986. Địa chỉ: 44A Duy T, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Đỗ Thị N**, sinh năm 1982. Địa chỉ: 29 Hoàng Bích S, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền trả nợ và tiền sinh hoạt hằng ngày, trong khoảng thời gian từ ngày 18/11/2018 đến ngày 26/11/2018 tại Bệnh viện đa khoa Hải Châu, số 38 Cao Thắng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và Bệnh viện mắt Đà Nẵng, số 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Thị Thùy A đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

Lần thứ 01: Khoảng 8^h00’ ngày 18/11/2018, Đỗ Thị Thùy A sử dụng xe mô tô BKS 43C1-565.17 đến Bệnh viện đa khoa Hải Châu lên tầng 3 khoa nội tổng hợp của Bệnh viện. Lợi dụng lúc phòng điều dưỡng không có người,Thùy A vào trong phòng thấy trong hộc tủ có 01 túi xách màu bạc, bên trong có 01 bìa thư màu trắng xanh chứa số tiền 4.500.000 đồng của bà Trần Thị Tuyết N. Thùy A đã chiếm đoạt số tiền trên và tiêu xài hết.

Lần thứ 02: Vào khoảng 16^h00’ ngày 23/11/2018, Đỗ Thị Thùy A sử dụng xe mô tô BKS 43C1-565.17 đến Bệnh viện mắt Đà Nẵng lên tầng 5 bệnh viện. Lợi dụng lúc phòng điều dưỡng khoa nhãn nhi không có người. Thùy A vào phòng lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus và số tiền 4.200.000 đồng của bà Trần Như T. Sau khi lấy được tài sản, Thùy A đem điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động Phú Dũng tại số 145 Hoàng Diệu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng bán cho bà Đỗ Thị N với giá 2.000.000 đồng và tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Thị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32 gb màu đen, số Imei: 359219070640233.

Theo kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐG ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 nêu trên có trị giá 7.000.000 đồng.

Như vậy, trị giá tài sản mà Thùy A chiếm đoạt tại lần này là 11.200.000 đồng.

Lần thứ 3 và thứ 4: Khoảng 07^h00’ ngày 26/11/2018, cùng thủ đoạn như trên. Thùy A tiếp tục đến bệnh viện mắt Đà Nẵng lên tầng 5 của bệnh viện, vào phòng điều dưỡng khoa nhãn nhi lấy trộm 01 ví da bên trong có số tiền 300.000 đồng, 02 thẻ ATM (01 thẻ của ngân hàng VP Bank, 01 thẻ ngân hàng SHB), 01 tờ giấy có ghi mật mã của thẻ ATM ngân hàng SHB và một số giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị Thanh H. Anh tiếp tục xuống tầng 4 vào phòng điều dưỡng khoa Phanco lấy 01

máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung Galaxy Tab 3V của bà Trần Thị Xuân H và số tiền 3.450.000 đồng của bà Nguyễn Thị Huyền T. Sau khi lấy được tài sản trên, Thùy A sử dụng thẻ ATM của ngân hàng SHB của bà Huyền rút 03 lần với tổng số tiền 12.200.000 đồng. Thùy A đã tiêu xài hết số tiền 7.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Thị Thùy A:

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung Galaxy Tab 3V màu đen, số imei: 358113066378604.

- Số tiền 8.350.000 đồng

- 01 thẻ ATM ngân hàng VP Bank màu vàng cam mang tên Nguyễn Thị Thanh H, mã số thẻ 9704320846974030

- 01 thẻ ATM ngân hàng SHB Bank màu vàng cam mang tên Nguyễn Thị Thanh H, mã số thẻ 9704431082879021, kèm theo 01 tờ giấy ghi mật mã thẻ.

- 03 biên lai rút tiền.

- 01 ví da;

- 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 43D1-122.70, 01 thẻ đoàn viên đều mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave S 110 màu xám, BKS 43C1-565.17, số khung: RLHJC4311BY000391, số máy: JC43E1530532 do Đỗ Thị Thùy A đứng tên sở hữu.

Theo kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐG ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu xác định 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung Galaxy Tab 3V nêu trên có trị giá 500.000 đồng và 01 ví da không có giá trị.

Như vậy, trị giá tài sản mà Thùy A chiếm đoạt tại lần thứ 03 là 12.500.000 đồng; lần thứ 04 là 3.950.000 đồng.

Vậy, tổng trị giá tài sản mà Đỗ Thị Thùy A chiếm đoạt là 32.150.000 đồng.

Qua hình ảnh camera ghi nhận tại Bệnh viện mắt Đà Nẵng xác định đối tượng trộm cắp chính là người phụ nữ đi xe BKS 43C1-565.17. Qua xác minh xe trên xác định là do Đỗ Thị Thùy A đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu triệu tập Thùy A lên làm việc, Thùy A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nộp lại tài sản trộm cắp như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ do bệnh viện mắt Đà Nẵng cung cấp: Dữ liệu hình ảnh camera đối tượng đột nhập vào phòng điều dưỡng khoa nhãn nhi vào các ngày 23/11/2018, 26/11/2018 và hình ảnh đối tượng sử dụng xe ra khỏi bệnh viện vào ngày 23/11/2018 được lưu dữ vào 01 dĩa CD.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng sau:

+ Trả cho bà Trần Như T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32 gb màu đen, số Imei: 359219070640233.

+ Trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H: 01 ví da; 01 thẻ ATM ngân hàng VP Bank màu vàng cam mang tên Nguyễn Thị Thanh H, mã số thẻ 9704320846974030; 01 thẻ ATM ngân hàng SHB Bank màu vàng cam mang tên Nguyễn Thị Thanh H, mã số thẻ 9704431082879021; Số tiền 8.350.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 43D1-122.70, 01 thẻ đoàn viên đều mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

+ Trả cho bà Trần Thị Xuân H: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung Galaxy Tab 3V màu đen, số imei: 358113066378604

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHC ngày 25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Thùy A về tội " Trộm cắp tài sản", theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thùy A mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt: Căn cứ Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp 09 tháng tù đối với bản án số 99/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

+ Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave S 110 màu xám, BKS 43C1-565.17, số khung: RLHJC4311BY000391, số máy: JC43E1530532 do Đỗ Thị Thùy A đứng tên sở hữu, là phương tiện đi lại của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo.

+ Về án phí: Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Thị Thùy A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận trong khoảng thời gian từ ngày 18/11/2018 đến ngày 26/11/2018 tại Bệnh viện đa khoa Hải Châu, số 38 Cao Thắng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và Bệnh viện mắt Đà Nẵng, số 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Thị Thùy A đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của các bị hại: Trần Thị Tuyết N, Nguyễn Thị Huyền T, Trần Như T, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Xuân H. Trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp từ 3.950.000 đồng

đến 12.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Đỗ Thị Thùy A chiếm đoạt là 32.150.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 27/6/2018 bị cáo đã trộm cắp số tiền 15.000.000 đồng và đã bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản vào ngày 23/11/2018.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

- Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài và trả nợ mà không phải bỏ sức lao động nên bị cáo Đỗ Thị Thùy A đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Lợi dụng sơ hở của bị hại, từ ngày 18/11/2018 đến ngày 26/11/2018 bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm cắp của các bị hại và chiếm đoạt tổng cộng 32.150.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo đã trả nợ và tiêu xài cá nhân. Như vậy, từ ngày 27/6/2018 đến ngày 26/11/2018 bị cáo có hành vi trộm cắp 05 lần. Hành vi của bị cáo mang tính chuyên nghiệp, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật. Trong thời gian chờ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đưa vụ án bị cáo có hành vi trộm cắp 15.000.000 đồng ra xét xử và trong thời gian thử thách, bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải và tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội vào ngày 18/11/2018, bị cáo khai báo thành khẩn, bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo là hộ nghèo tại địa phương là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Tại Bản án số 99/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử bị cáo Đỗ Thị Thùy A 09 (chín) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bản án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật. Theo hướng dẫn tại Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao thì cần phải căn cứ Điều 55 và 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thị Thùy A. Hình phạt 09 (chín) tháng tù treo tại bản án số 99/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng chuyển sang 09 (chín) tháng tù giam.

- Về dân sự: Gia đình Đỗ Thị Thùy A đã bồi thường cho bà Trần Thị Tuyết N số tiền 4.500.000 đồng, bồi thường bà Nguyễn Thị Huyền T số tiền 3.450.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị hại và người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường thêm, nên HĐXX không đề cập đến.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave S 110 màu xám, BKS 43C1-565.17, số khung: RLHJC4311BY000391, số máy: JC43E1530532 do Đỗ Thị Thùy A đứng tên sở hữu, là phương tiện đi lại của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2019.

- Tài liệu theo hồ sơ vụ án: 03 biên lai rút tiền, 01 tờ giấy ghi mật mã thẻ, 01 đĩa CD, HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quy trữ 03 biên lai rút tiền, 01 tờ giấy ghi mật mã thẻ, 01 đĩa CD nêu trên tại hồ sơ vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Thùy A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Thị Thùy A** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2018.

2. Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo Đỗ Thị Thùy A phải chịu mức hình phạt của hai bản án : Bản án số 99/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử bị cáo Đỗ Thị Thùy A 09 (chín) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng cho hưởng án treo chuyển sang 09 (chín) tháng tù giam và Bản án số 32/2019/HS-ST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave S 110 màu xám, BKS 43C1-565.17, số khung: RLHJC4311BY000391, số máy: JC43E1530532

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2019.

- Tuyên quy trữ 03 biên lai rút tiền, 01 tờ giấy ghi mật mã thẻ, 01 đĩa CD tại hồ sơ vụ án.

4. Án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng bị cáo phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *VKSNDTPĐN;*
- *Công an Q. Hải Châu;*
- *Công an TPĐN;*
- *TAND TPĐN;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Trại tạm giam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *VKSNDTPĐN;*
- *Công an Q. Hải Châu;*
- *Công an TPĐN;*
- *TAND TPĐN;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Trại tạm giam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Loan

Hội đồng xét xử

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**